TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **207**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 15/9/2023
V/v: "*Ly hôn giữa bà H và ông H*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Vĩnh Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Minh Thắm

2. Bà Nguyễn Thị Ba

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Đinh Thị Thoảng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho

Ngày 15 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 305/2023/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 188/2023/QĐXX - DS ngày 10 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà H, sinh năm 1967; Địa chỉ: số 13 đường 30/4, phường I, thành phố T, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Ông H, sinh năm 1971; Địa chỉ: số 702 tổ 15 ấp T, xã P, thành phố T, tỉnh Tiền Giang

Bà H, ông H vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 10 tháng 5 năm 2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà H trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông H cưới nhau vào năm 1993 và có đăng ký kết hôn vào năm 1994. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, mâu thuẫn trong việc dạy dỗ con cái. Bà và ông H đã ly thân từ năm 2007 đến nay. Nay bà thấy vợ chồng không còn hạnh phúc và không thể hàn gắn được nên bà yêu cầu ly hôn với ông H.

- Về con chung: Có hai con chung tên Phạm Thị Thanh Thùy, sinh ngày 03/44/1994 và Phạm Thị Thanh Trân, sinh ngày 27/4/2003. Hiện các con đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Toà án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông H biết để tham gia phiên tòa theo quy định nhưng ông H vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không cung cấp chứng cứ hoặc có ý kiến bằng văn bản phản hồi về việc bà H khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà H có đơn xin xét xử vắng mặt, ông H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Bà H có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn với ông H nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là "Ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông H có nơi cư trú tại xã P, thành phố T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[3] Về hôn nhân: Bà H và ông H cưới nhau vào năm 1993, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố Mỹ Tho vào năm 1994 là phù hợp với Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình năm 1986 nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn bà H khai là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, mâu thuẫn trong việc dạy dỗ con cái.Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2007 đến nay.

Xét thấy ông H đã được Tòa án triệu tập đến để hòa giải đoàn tụ nhưng ông vẫn vắng mặt không có lý do, cho thấy phía ông H không có thiện chí nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng, thời gian sống ly thân giữa bà H và ông H đã kéo dài mà không giải quyết được mâu thuẫn. Hội đồng xét xử xét thấy đời sống hôn nhân giữa bà H và ông H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà H, cho bà H ly hôn với ông H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Có hai con chung tên Phạm Thị Thanh Thùy, sinh ngày 03/44/1994 và Phạm Thị Thanh Trân, sinh ngày 27/4/2003. Hiện các con đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông H không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bà H tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà H và ông H.

2. Về án phí: Bà H phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 23782 ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Các đương sự;
- UBND phường 1, TP. Mỹ Tho;
- Chi Cục THADS TP Mỹ Tho;
- Lưu.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Vĩnh Lộc